



**SỖ TAY SỨC KHỎE - AN TOÀN - AN NINH -
VỆ SINH MÔI TRƯỜNG**

OHSAS 18001

HỆ THỐNG QUẢN LÝ AN TOÀN & SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP

Ký Mã hiệu : ST SK-AT-AN-VSMT

Lần Ban hành : 01

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, NĂM 2014

OHSAS 18001

HỆ THỐNG QUẢN LÝ AN TOÀN & SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP

**SỔ TAY SỨC KHỎE - AN TOÀN - AN NINH - VỆ SINH
MÔI TRƯỜNG**

Ký mã hiệu : ST SK-AT-AN-VSMT
Lần ban hành : 01

Người soạn thảo : NGUYỄN KIÉN QUỐC
Ban HSSE

Ngày tháng năm 2014

Người xem xét : NGUYỄN QUANG THỦY
Phó Tổng Giám đốc



Ngày tháng năm 2014

Người phê duyệt : NGÔ THANH PHONG
Tổng Giám đốc

Ngày tháng năm 2014

MỤC LỤC

| | | |
|------|---|----|
| 1. | GIỚI THIỆU:..... | 3 |
| 2. | CHÍNH SÁCH SỨC KHỎE- AN TOÀN- AN NINH- VỆ SINH MÔI TRƯỜNG:..... | 4 |
| 3. | CAM KẾT CỦA LÃNH ĐẠO CÔNG TY FDC:..... | 5 |
| 4. | SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BAN HSSE TẠI CÔNG TRƯỜNG:..... | 5 |
| 5. | NHIỆM VỤ VÀ TRÁCH NHIỆM: | 5 |
| 6. | HỆ THỐNG QUẢN LÝ CÔNG TY FDC- TRÁCH NHIỆM HSSE:..... | 7 |
| 7. | CÔNG TÁC HUẤN LUYỆN VÀ TRUYỀN ĐẠT THÔNG TIN:..... | 8 |
| 7.1 | Huấn luyện các công tác an toàn..... | 8 |
| 7.2 | Họp an toàn đầu tuần | 9 |
| 7.3 | Họp nhóm (Toolbox meeting) | 9 |
| 7.4 | Đào tạo an toàn cho các hoạt động cụ thể | 9 |
| 7.5 | Quản lý Nhà thầu phụ..... | 10 |
| 7.6 | Hệ thống lưu trữ hồ sơ HSSE của FDC..... | 10 |
| 7.7 | Các cuộc họp HSSE tại công trường | 10 |
| 7.8 | Nội Quy An toàn- An ninh- Vệ sinh tại công trường FDC | 11 |
| 7.9 | Thủ tục giám sát và kiểm tra an toàn..... | 12 |
| 7.10 | Danh sách liên lạc khẩn cấp..... | 12 |
| 7.11 | Báo cáo tai nạn, sự cố..... | 13 |
| 7.12 | Phân tích và quản lý rủi ro | 13 |
| 7.13 | Quy trình làm việc an toàn đối với máy móc thiết bị..... | 13 |
| 7.14 | Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp..... | 14 |
| 7.15 | Thủ Tục Di Tản..... | 17 |
| 7.16 | Thiết bị bảo hộ cá nhân..... | 18 |
| 7.17 | Thủ tục sơ cứu..... | 19 |
| 7.18 | Thực hành các công tác an toàn | 20 |
| 8. | QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG VÀ RÁC THẢI..... | 26 |
| 8.1 | Đánh giá nguy cơ tác hại trên công trường..... | 26 |
| 8.2 | Kế Hoạch Thông Tin:..... | 26 |
| 8.3 | Kế hoạch thực hiện..... | 26 |
| 9. | PHÚC LỢI VÀ HỆ THỐNG BẢO VỆ SỨC KHỎE | 27 |
| 10. | KIỂM SOÁT CÁC CHẤT GÂY NGUY HIỂM CHO SỨC KHỎE..... | 27 |

1. GIỚI THIỆU:

Nghĩa vụ của chúng tôi khi tiến hành các hoạt động thi công và cung cấp dịch vụ trên các công trường là phải tuân thủ nghiêm các quy định An toàn, Sức khỏe, An ninh và Môi trường (HSSE).

Bên cạnh đó, Kế hoạch An toàn, An ninh, Sức khỏe và Môi trường này được triển khai nhằm ngăn ngừa các tai nạn xảy ra cho con người hay thiệt hại cho tài sản và môi trường, trong đó đề ra các biện pháp hạn chế hậu quả do các tai nạn lao động và các sự cố gây ra.

Kế hoạch này bao gồm các quy trình, quy định và thủ tục về Sức khỏe, An toàn, An ninh và Môi trường.

Các quy định và thủ tục về An toàn, An ninh, Sức khỏe và Môi trường là một phần không tách rời của kế hoạch này và phải được tiến hành triệt để. Bất kỳ sự ngoại lệ hay khác biệt nào so với các thủ tục và quy định xảy ra trong quá trình thực hiện đều phải có văn bản cho phép trước đó.

Công ty FDC đảm bảo rằng các tiêu chuẩn về Sức khỏe, An toàn, An ninh và Môi trường đều được tiến hành theo các quy định pháp luật của Nhà nước Việt Nam.

2. CHÍNH SÁCH SỨC KHỎE - AN TOÀN - AN NINH - VỆ SINH MÔI TRƯỜNG:

FDC là Công ty hoạt động trong lĩnh vực thi công xây dựng dân dụng và công nghiệp. FDC đã và đang xây dựng nhiều công trình đạt chất lượng đáp ứng tất cả các yêu cầu cao nhất của khách hàng trong và ngoài nước trên toàn lãnh thổ Việt Nam.

Các Công trình xây dựng của FDC luôn tuân thủ các yêu cầu của Luật pháp Việt Nam và theo các yêu cầu khác của khách hàng của chúng tôi mà có liên quan đến sự nguy hiểm về Sức khỏe, An toàn, An ninh, Môi trường (HSSE). Nguồn nhân lực và máy móc thiết bị của FDC luôn thực hiện và tuân thủ nghiêm ngặt yêu cầu mà bộ tiêu chuẩn OHSAS 18001-2007 quy định cũng như Hệ thống Quản lý HSSE mà FDC đã xây dựng và cam kết thực hiện.

Chúng tôi nhận thức rõ tầm quan trọng của mục tiêu Sức khỏe- An toàn- An ninh- Môi trường thông qua hệ thống quản lý hợp nhất của chúng tôi và nỗ lực cải tiến bằng cách:

- Cung cấp các quy trình làm việc cho việc triển khai công tác HSSE trong mức độ công ty và dự án.
- Hình thành tổ chức với vai trò và trách nhiệm độc lập cho HSSE, với trách nhiệm rõ ràng đặt lên tất cả cá nhân của công ty và các bên liên quan đến dự án.
- Truyền đạt chính sách HSSE đến tất cả mọi người làm việc dưới sự quản lý của chúng tôi bao gồm các bên liên quan.
- Tăng nhận thức và trách nhiệm với mục tiêu đảm bảo HSSE của tất cả nhân viên thông qua các buổi đào tạo nội bộ tại các dự án mà FDC thi công.
- Kiểm soát các mục tiêu đảm bảo HSSE để ngăn chặn chấn thương và bệnh tật, cũng như giảm các tác động chống lại môi trường.
- Tiếp tục cải tiến việc quản lý HSSE và việc thực hiện HSSE.

HSSE là trách nhiệm của tất cả mọi người. Các vấn đề HSSE đặt ra triển khai bởi FDC là thực tế, hiệu quả và bắt buộc.

Chính sách này sẽ được xem xét hàng năm để đảm bảo rằng nó vẫn liên quan và phù hợp với hệ thống quản lý hợp nhất của công ty.

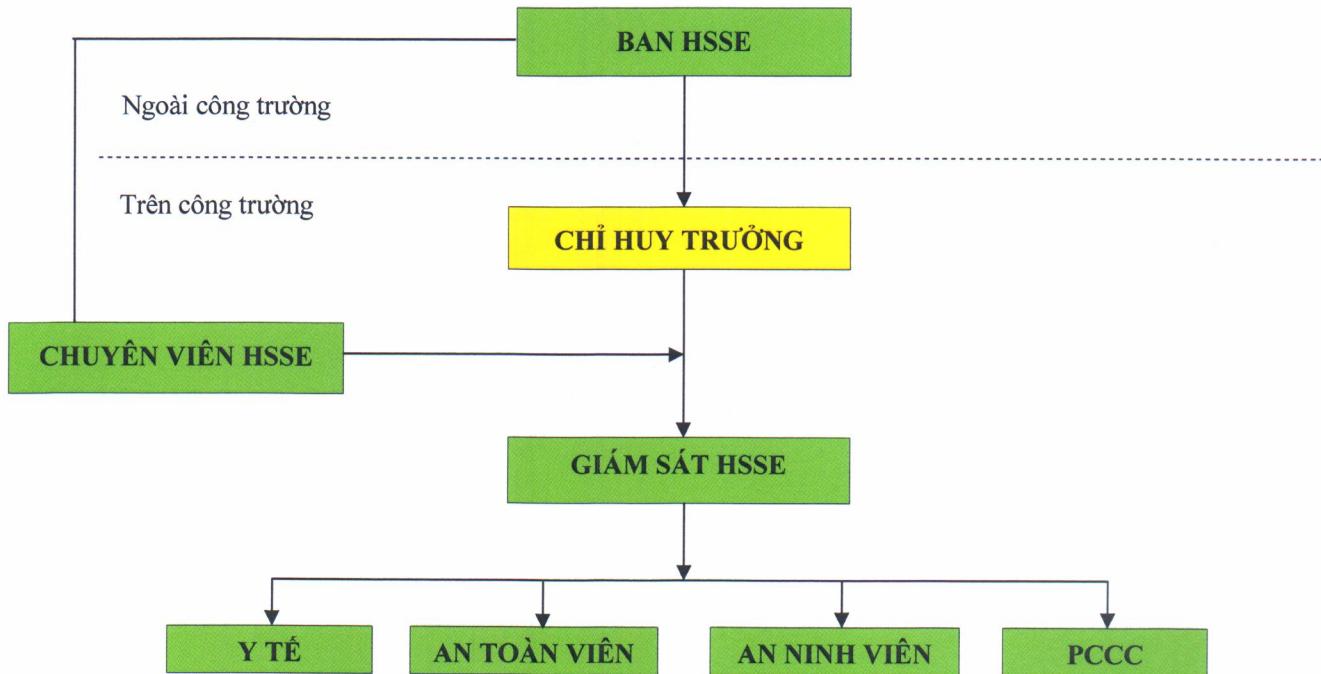
Tp. HCM, ngày ___ tháng ___ năm 2014

NGÔ THANH PHONG
Tổng Giám đốc

3. CAM KẾT CỦA LÃNH ĐẠO CÔNG TY FDC:

Cam kết của Lãnh đạo Công ty FDC trong công tác HSSE cho dự án sẽ không chỉ tuân nghiêm ngặt theo tuyên bố của chúng tôi trong chính sách HSSE mà còn phối hợp chặt chẽ với Chủ đầu tư/ Tư vấn để thực hiện đúng các tiêu chuẩn VN về thực hành công tác Sức khỏe, An toàn, An ninh và Vệ sinh môi trường.

4. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BAN HSSE TẠI CÔNG TRƯỜNG:



5. NHIỆM VỤ VÀ TRÁCH NHIỆM:

a) Chỉ huy trưởng

Chỉ huy trưởng có trách nhiệm và kiểm soát tổng thể của tất cả các vấn đề HSSE trên công trường như:

- Cung cấp các kế hoạch HSSE cho Tư vấn và Chủ đầu tư, và triển khai việc thực hiện công tác HSSE cho tất cả CBNV tham gia dự án.
- Đảm bảo rằng tất cả các Giám sát đều được đào tạo huấn luyện.
- Đảm bảo tất cả các thầu phụ, đội thi công tuân thủ kế hoạch HSSE đã đề ra tại dự án

b) Giám sát HSSE

Giám sát HSSE là người chịu trách nhiệm trước Chỉ huy trưởng và Ban HSSE cho tất cả các vấn đề liên quan HSSE tại dự án theo kế hoạch, kiểm tra định kỳ, trực tiếp làm việc với người quản lý HSSE của CĐT để triển khai thực hiện an toàn cho tất cả các bên liên quan trên công trường.

- Tổ chức và giám sát theo các quy định của công ty về HSSE, đặc biệt là ở những vùng có nguy cơ cao về tai nạn và thiệt hại sức khỏe;

- Hướng dẫn, nhắc nhở, kiểm tra việc thực hiện quy định về HSSE;
- Tiến hành huấn luyện các biện pháp an toàn tại dự án đối với các công việc đặc biệt và hướng dẫn sử dụng của thiết bị và thiết bị bảo vệ cá nhân;
- Báo cáo bất kỳ tai nạn hoặc tiềm ẩn đến tai nạn đe dọa quản lý cao hơn và thực hiện các đề xuất hành động khắc phục;
- Tiến hành triển khai công tác HSSE hàng ngày cho công nhân làm việc;
- Giám sát việc thực hiện công tác HSSE của công việc hàng ngày;
- Báo cáo, tư vấn và thực hiện hành động khắc phục nếu phát hiện vi phạm HSSE hoặc điều kiện làm việc không an toàn. Đinh chỉ hoạt động nếu cần thiết và chỉ trở lại khi hành động khắc phục đã được hoàn tất.

c) Giám sát tổ chức thi công / Đội trưởng thi công

- Tham gia thực hiện các công việc trong kế hoạch HSSE tại công trường, đặc biệt là các thủ tục làm việc an toàn với mục đích ngăn ngừa sự cố /tai nạn.
- Tiến hành kiểm tra kiểm soát việc thực hiện công tác HSSE tại hạng mục /khu vực mình phụ trách, từ đó có những hành động tức thời nhằm khắc phục và loại trừ các mối nguy.
- Trình báo cáo bằng văn bản kèm theo các kiến nghị cho hành động khắc phục để ngăn chặn lặp lại của bất kỳ sự cố gây thiệt hại về người và của tại khu vực/ hạng mục mình phụ trách.
- Đảm bảo rằng tất cả các công nhân phải hiểu rõ ràng về kế hoạch HSSE hàng ngày tiến hành các cuộc họp nhóm và nhấn mạnh mối nguy hiểm tiềm ẩn để các công nhân của mình phụ trách hiểu rõ.

d) Y tá /Người sơ cứu

Y tá hoặc người sơ cứu đã có kinh nghiệm và có chứng chỉ là người làm việc trong suốt các hoạt động dự án. Ông / bà có trách nhiệm:

- Hành động việc sơ cấp cứu.
- Đáp ứng các nhu cầu về y tế cho tất cả các nhân viên tại công trường
- Tổ chức các đợt khám sức khỏe cho công nhân mới vào làm tại công trường.

e) Công nhân xây dựng

Tất cả các công nhân trên công trường sẽ được đào tạo và huấn luyện an toàn:

- Thực hiện các qui định về các kế hoạch HSSE
- Làm việc một cách an toàn và không làm bất cứ điều gì có thể gây thương tích cho bản thân người khác.
- Báo cáo những bất thường xảy ra và giám sát ngay lập tức tất cả các sự cố của máy móc và thiết bị.
- Quan sát và tuân thủ tất cả các biển báo/ thông báo của Công trường.
- Tham dự tất cả các cuộc họp nhóm, các cuộc họp khác và buổi huấn luyện.
- Xây dựng một mối quan hệ cá nhân.
- Giữ nơi làm việc sạch sẽ và ngăn nắp.

6. HỆ THỐNG QUẢN LÝ CÔNG TY FDC- TRÁCH NHIỆM HSSE:

Ai làm gì và khi nào ?

| Nội dung ATLĐ | Trách nhiệm của ai | Tài liệu gì | Khi nào | Lưu hồ sơ |
|---|---|---|--|--|
| Hồ sơ thầu & hợp đồng | Ban HSSE | Kế hoạch HSSE | Quá trình đấu thầu Quá trình thực hiện HĐ | Tài liệu |
| Kế hoạch HSSE | Ban HSSE | Bảng mô tả công việc GS HSSE; Danh mục công tác chuẩn bị | Bắt đầu công trình Bắt đầu gói thầu | Tài liệu |
| Mặt bằng bố trí CT | Ban chỉ huy dự án | Mặt bằng CT (bản vẽ) | Trước khi khởi công | Dựng bảng |
| Huấn luyện tại CT | Giám sát HSSE | <ul style="list-style-type: none"> • Nội quy công trường; • Các quy định HSSE trên công trường; • Các công tác xin giấy phép; • Phòng cháy chữa cháy; • Thiết bị điện cầm tay; • Vệ sinh công trường; • Ứng cứu tình huống khẩn cấp. | | Biểu mẫu <u>BM-AT-19-01</u> |
| Đánh giá rủi ro các công tác | Giám sát TCTC, Giám sát HSSE, Đội thi công. | <ul style="list-style-type: none"> • Danh mục các công tác bắt buộc đánh giá rủi ro (J.S.A) • Quy trình đánh giá- phân tích rủi ro | } Trước khi thi công | <u>BM-AT-06-01-01</u> <u>QT-AT-06</u> |
| Kiểm tra- kiểm soát định kỳ (hàng tuần) | Ban HSSE, Giám sát HSSE | <ul style="list-style-type: none"> • Biên bản kiểm tra hàng tuần của Ban HSSE • Báo cáo kết quả audit HSSE • Báo cáo tình hình HSSE các dự án qua 1 tuần | Hàng tuần Hàng tuần Hàng tuần | <u>BM-AT-12-01</u> <u>BM-AT-28-01</u> <u>BM-AT-10-01</u> |
| Hợp nhóm (Toolbox | BCH & thầu phụ, Đội thi công | • Quy trình họp nhóm | Trước khi bắt đầu công việc hàng | <u>QT-AT-05</u> |

| Nội dung ATLĐ | Trách nhiệm của ai | Tài liệu gì | Khi nào | Lưu hồ sơ |
|---|-----------------------|---|--|---------------------------------------|
| meeting) | | | ngày (đầu giờ sáng) hoặc trước khi bắt đầu công tác mới trong ngày | |
| An ninh (Máy móc, vật tư thiết bị) | An ninh viên FDC | <ul style="list-style-type: none"> Hồ sơ vật tư, thiết bị ra vào công trường Theo dõi công nhân ra vào hàng ngày Theo dõi khách ra vào hàng ngày Danh sách công nhân tăng ca Danh sách công nhân đăng ký tạm trú | Hàng ngày | <u>BM-AT-01-01</u> |
| An ninh (Khách/nhân sự công trường) | An ninh viên FDC | | Hàng ngày | <u>BM-AT-02-01</u> |
| | | | Hàng ngày | <u>BM-AT-03-01</u> |
| | | | Hàng ngày | <u>BM-AT-08-01</u> |
| | | | Hàng ngày | <u>BM-AT-09-01</u> |
| Thủ tục di tản | Ban HSSE, ĐTC, CĐT | <ul style="list-style-type: none"> Quy trình xử lý sự cố khẩn cấp Bảng điểm tập trung khẩn cấp | Định kỳ | <u>QT-AT-04</u> |
| Diễn tập Cứu hộ Xem xét | | | | Dụng bảng |
| Thông báo dừng công việc | BCH/chủ đầu tư | Thu/ Chỉ thị công trường | Theo yêu cầu trong quá trình thi công | Tài liệu |
| Tai nạn ATLĐ/thống kê | BCH (lưu hồ sơ CT) | <ul style="list-style-type: none"> Báo cáo tình hình an toàn các dự án qua 1 tuần Báo cáo sự cố Biên bản điều tra tai nạn lao động | Hàng tuần | <u>BM-AT-10-01</u> <u>QT-AT-04</u> |
| Biện pháp thi công | GS TCTC/ Thầu phụ | Bản vẽ | Trước khi thi công | Tài liệu |
| Hợp đồng công trường | BCH | Biên bản / ATLĐ | Tàn suất họp CT | Biên bản họp |

7. CÔNG TÁC HUẤN LUYỆN VÀ TRUYỀN ĐẠT THÔNG TIN:

7.1 Huấn luyện các công tác an toàn

Trước khi làm việc trên công trường, toàn bộ nhân sự của dự án bao gồm nhân viên hiện hữu, nhân viên mới, khách viếng thăm được yêu cầu tham dự khóa huấn luyện an toàn do Ban HSSE tại công trường thực hiện.

Các đề tài huấn luyện an toàn có thể bao gồm, nhưng không giới hạn như sau:

- Chính sách HSSE;
- Quy định AT căn bản;
- Thủ tục khi có sự cố tai nạn;
- Thiết bị bảo hộ cá nhân (Bảo vệ mắt, Tay, Đầu, Tai...);
- Công tác vệ sinh;
- Máy nén khí, gas, oxy;
- Điện;
- Giàn giáo và thang;
- Dây đeo và cách chằng buộc;
- Dụng cụ cầm tay và dụng cụ điện;
- Bình/thiết bị chữa cháy;
- Vận chuyển;
- Thủ tục di tản;
- Sơ cứu;
- Hệ thống báo cáo tai nạn/sự cố.

Lưu danh sách công nhân đã tham gia huấn luyện các công tác an toàn hàng tuần.

7.2 Họp an toàn đầu tuần

- Tất cả nhân sự công trường bao gồm: Công nhân, Giám sát, Đội trưởng, Chỉ huy trưởng.
- Lặp lại các yêu cầu cơ bản và cụ thể cho từng công việc được mong đợi ở tuần tới.
- Trách nhiệm của cá nhân, đóng góp cho công tác an toàn và quản lý chương trình huấn luyện cũng như phát hành thẻ ra vào công.
- Làm thế nào để giải quyết tình huống: sốc điện, say nắng, chấn thương...

7.3 Họp nhóm (Toolbox meeting)

- Xem quy trình họp nhóm: [QT-AT-05](#)

7.4 Đào tạo an toàn cho các hoạt động cụ thể

- Các khoá đào tạo An toàn chuyên môn được tổ chức cho những công nhân ở các lĩnh vực như: Cầu và việc móc cầu, Hàn cắt, Giàn giáo, điện. Chương trình huấn luyện sẽ được thiết lập tùy theo hoạt động trên công trường.
- Việc lưu hồ sơ tất cả các khoá huấn luyện An toàn chuyên môn sẽ do Giám sát HSSE của dự án thực hiện.
- Tiêu chuẩn căn bản cho các khoá đào tạo: khoá học sẽ do Chuyên viên HSSE, các Giám sát HSSE của FDC thực hiện. Đảm bảo tất cả công nhân của FDC sẽ làm việc theo hướng dẫn và quy định về An toàn.
- Khoá đào tạo khẩn cấp: Tất cả nhân sự sẽ tham dự khoá học này trước khi tiến hành thi công.
- Khoá đào tạo PCCC: Khoá học này được lên kế hoạch cho dự án nhằm cung cấp cho nhóm cứu hỏa cũng như khả năng sử dụng và bảo trì các thiết bị chống cháy.
- Khoá Sơ cứu: Các khoá học được Chuyên viên HSSE lên kế hoạch và tiến hành
- Khoá học về kỹ thuật kiểm soát/ngăn ngừa tai nạn: Khoá học này nhằm nhấn mạnh những kỹ thuật và biện pháp trong việc xác định các mối nguy hiểm tiềm tàng trong môi trường tác nghiệp để ngăn ngừa rủi ro xảy ra hay tái diễn. Điều này bao gồm nhưng không giới hạn:

- Phân tích rủi ro;
- Quan sát hoạt động tác nghiệp;
- Điều tra tai nạn;
- Thành phần tham dự và ý kiến thảo luận giám sát HSSE lưu lại và duy trì.

7.5 Quản lý Nhà thầu phụ

- Tất cả thầu phụ làm việc trên công trường phải tuân thủ quy định an toàn và nội quy công trường và tham dự các khoá huấn luyện an toàn do FDC tổ chức để được chứng nhận và phát thẻ ra vào công trường trước khi vào công trường thi công.
- Có danh sách công nhân làm việc trên công trường mỗi ngày.
- Tất cả thiết bị dùng cho thi công phải được đăng ký, dán tem đã kiểm tra.
- Tất cả thiết bị nặng phải được kiểm tra định kỳ và do cơ quan có thẩm quyền chứng nhận, do người có chứng chỉ vận hành
- Tất cả công nhân đến công trường phải ký Hợp đồng lao động.
- Vật tư được đặt để gọn gàng, sạch sẽ.
- Tham dự họp an toàn với các bên liên quan trên công trường.

7.6 Hệ thống lưu trữ hồ sơ HSSE của FDC

- Biên bản cuộc họp hàng tuần với sự tham dự của quản lý HSSE của Chủ đầu tư và FDC;
- Bản sao Kế hoạch HSSE của FDC;
- Bản sao Các yêu cầu về AT của Nhà thầu và Chủ đầu tư đối với công nhân và thầu phụ;
- Biên bản kiểm tra hàng tuần của Ban HSSE FDC;
- Báo cáo tình hình an toàn hàng tuần của dự án (file mềm) gửi về cho Ban HSSE;
- Sổ lưu các ca sơ cấp cứu;
- Tất cả hợp đồng lao động, chứng chỉ;
- Danh sách huấn luyện công nhân;
- Quy trình, quy định, quy chế của công FDC đối với Nhà thầu phụ, Đội thi công;
- Giấy phép đào đất, hàn cắt, làm việc trên cao, không gian kín, tháo cốt pha;
- Biên bản phạt vi phạm ATLĐ;
- Báo cáo sự cố;
- Biên bản điều tra tai nạn;
- Phân tích rủi ro trước khi thi công (J.S.A);
- Danh sách cấp phát dụng cụ BHLĐ.

7.7 Các cuộc họp HSSE tại công trường

- Họp khởi động dự án với tất cả các nhà thầu phụ của FDC, đối tác, nhà cung cấp để đảm bảo rằng họ hiểu các yêu cầu về kế hoạch HSSE cho dự án.
 - Dựa trên mức độ phức tạp hay các rủi ro nguy hiểm tiềm tàng, Chỉ huy trưởng công trường FDC, Giám sát HSSE cũng như Chỉ huy trưởng, ATV của thầu phụ phải tham dự.
 - Chương trình của cuộc họp khởi động sẽ bao gồm:
 - ✓ Yêu cầu về kế hoạch HSSE cho dự án.
 - ✓ Quy định đối với các vấn đề HSSE.
 - ✓ Các câu hỏi của nhà thầu phụ, đối tác, nhà cung cấp của FDC.
 - ✓ Các vấn đề FDC đề xuất.

- Họp phối hợp công trường hàng tuần
 - Thành phần tham dự là BCH của FDC, đại diện của Chủ đầu tư
 - Cuộc họp sẽ diễn ra như thường lệ và bên cạnh các vấn đề của dự án, các vấn đề HSSE cũng phải được đề cập :
 - ✓ Thảo luận công tác thực hiện HSSE chung dưới sự kiểm soát của Ban quản lý.
 - ✓ Đưa ra câu trả lời cho những câu hỏi chưa giải quyết ở cuộc họp tuần trước hay các vấn đề quan trọng đã được đặt ra trong cuộc họp HSSE tại công trường.
 - ✓ Xem xét các diễn tiến của kế hoạch HSSE và các vấn đề hiện hữu.
 - ✓ Lên kế hoạch các đề tài HSSE liên quan đến công việc hiện tại.
- Họp Ban HSSE
 - Cuộc họp sẽ được tiến hành sau khi Ban HSSE đi kiểm tra và đề ra phương pháp để các Giám sát triển khai khắc phục theo ngày hẹn trong biên bản cuộc họp. Các cuộc họp chuyên biệt sẽ được tổ chức tùy theo yêu cầu.
 - Thành phần tham dự là Chuyên viên HSSE, Chỉ huy trưởng, Giám sát HSSE, Giám sát tổ chức thi công, An toàn viên.

7.8 Nội Quy An toàn – An ninh – Vệ sinh tại công trường FDC

- Làm việc đúng giờ quy định
 - Sáng: Từ 7h00 đến 11h00
 - Chiều: Từ 13h00 đến 17h00
 - Làm ngoài giờ: do BCH CT quyết định
- Tất cả nhân viên trên công trường phải được huấn luyện về ATLD. Luôn đeo thẻ nhân viên khi làm việc trên công trường. Toàn bộ công nhân phải ký tên vào danh sách huấn luyện ATLD để thể hiện rằng công nhân đã hiểu và đồng ý với nội quy công trường
- Ngoài khu vực nghỉ ngơi, toàn bộ công nhân phải luôn đeo trang bị bảo hộ cá nhân
- Khu vực nghỉ ngơi dành để ăn cơm trưa và nghỉ ngơi.
- Khách thăm công trường phải ký tên vào sổ theo dõi tại nhà bảo vệ và phải luôn đeo thẻ khách. Khách phải được Bảo vệ /Cán bộ an toàn công trường /Giám sát hướng dẫn trên công trường.
- Dụng cụ và thiết bị điện phải được kiểm tra và dán tem hàng tháng. Không được phép vận hành khi không có tem còn hiệu lực
- Tuân thủ các biển báo cấm nguy hiểm
- Tất cả nhân sự làm việc trên công trường đều phải đội nón, mang giày, mặc đồ bảo hộ lao động và các đồ bảo hộ khác tuỳ theo tính chất công việc được phân công. Phải sử dụng đúng loại trang thiết bị bảo hộ lao động. Khi lắp dựng kèo thép, lợp mái trên cao: mang giày mềm khi làm việc trên không.
- Tai nạn lao động phải được báo cáo và ghi nhận
- Phải sử dụng đúng nhà vệ sinh
- Trước khi bắt đầu công việc phải kiểm tra độ an toàn của các thiết bị và dụng cụ thi công
- Ở những nơi thi công nguy hiểm phải đặt biển báo hay rào bảo vệ để tất cả mọi người nhìn thấy tránh xa
- Khi đã được phân công công tác không được tự ý đổi việc cho nhau, không được tự động sử dụng các thiết bị máy móc và đóng mở cầu dao điện khi không được lệnh phân công
- Các dây dẫn điện từ nơi tủ điện đến nơi thi công phải cao trên 2 mét (trường hợp không thực hiện được phải có giải pháp hợp lý, an toàn). Khoảng cách tối đa cho phép từ tủ điện đến khu vực thi công là 30m. Không được phép đấu nối trực tiếp đầu dây điện

- Các loại vật tư thiết bị phải được sắp xếp gọn gàng đúng nơi qui định. Tránh cản trở lưu thông trên công trường
- Nghiêm cấm uống rượu, bia, sử dụng chất kích thích, cờ bạc, cãi vã hoặc gây gổ đánh nhau tại công trường
- Chỉ hút thuốc tại khu vực cho phép
- Tất cả nhân viên phải tuân thủ các quy định vệ sinh công trường
- Mọi người làm việc trên công trường phải có ý thức giữ gìn cảnh quan.

Tất cả các trường hợp vi phạm sẽ được xử lý theo Quy định của FDC số 100/ QĐ- 2013 “*Quy định thưởng phạt việc không tuân thủ hệ thống HSSE trên công trường đối với Nhà thầu phụ-Đội thi công*”

7.9 Thủ tục giám sát và kiểm tra an toàn

- Nhân viên an toàn/an ninh kiểm tra hàng ngày.
- Hầu hết ngày làm việc là dùng cho việc kiểm tra ngoại trừ đào tạo, họp hay công tác giấy tờ.
- An toàn về điện, dụng cụ an toàn, thiết bị bảo hộ cá nhân, an toàn sử dụng điện, an toàn dây dẫn thiết bị, phòng chống cháy nổ, vệ sinh, sơ cứu, an ninh;
 - Bảo đảm thiết bị/dụng cụ mới chuyển đến được kiểm tra.
 - Bảo đảm việc sử dụng hệ thống giàn giáo
 - Duy trì công trường ở tình trạng sạch sẽ và ngăn nắp
 - Rác được bỏ vào thùng rác thông dụng
 - Áp dụng hệ thống xử lý vi phạm, nếu cần thiết dán lên bảng thông báo.
- Ban HSSE kiểm tra hàng tuần
 - Đảm bảo máy móc thiết bị trong tình trạng hoạt động tốt
 - Đảm bảo dụng cụ và thiết bị điện trong tình trạng hoạt động tốt
 - Đảm bảo tất cả các bình chữa cháy có thể dùng được mọi lúc
 - Đảm bảo tất cả các hành động và điều kiện không an toàn bị loại bỏ giảm thiểu ở mức có thể chấp nhận được.

7.10 Danh sách liên lạc khẩn cấp

Danh sách này sẽ được dán tại bảng thông tin HSSE công trường.

- **Y tế:**

- Vị trí sơ cứu Văn phòng tạm thời
- Người sơ cứu G/s + ATV
- Số điện thoại xe cứu thương: 115
- Bệnh viện địa phương
- Số điện thoại
- Địa chỉ

- **Khẩn cấp**

- Gọi cảnh sát 113
- Gọi chữa cháy 114
- Khác

- Phòng y tế phải được thiết lập tại công trường và do chuyên viên y tế có tay nghề và chuyên môn đã được chứng nhận để hỗ trợ về mặt y tế cho bệnh nhân và những người bị

thương trên công trường, đặc biệt là chăm sóc những người bị thương nhẹ, những nhân viên đang bị bệnh và ghi chép các trường hợp bị thương để thống kê về mặt an toàn và báo cáo cho quản lý HSSE Chủ đầu tư.

- Phòng y tế trên công trường phải được trang bị đầy đủ thiết bị và thuốc men phục vụ cho việc sơ cứu và chăm sóc y tế.
- Để nhân viên dễ dàng xác định vị trí của trạm y tế trên công trường, dán một biển báo có hình chữ thập đỏ khổ lớn.

7.11 Báo cáo tai nạn, sự cố

- Việc ngăn ngừa tai nạn/sự cố hiệu quả đòi hỏi tối thiểu cần có 4 hoạt động cơ bản sau:
 - Khảo sát tất cả các khu vực làm việc để tìm ra và loại bỏ những rủi ro về môi trường và thể chất có thể dẫn đến sự cố/tai nạn.
 - Nghiên cứu tất cả các phương pháp tác nghiệp và thực hành.
 - Đào tạo, huấn luyện, hướng dẫn và ra quy định nguyên tắc nhằm giảm thiểu nhân tố con người làm dẫn đến tai nạn/sự cố.
 - Về việc phân tích nguyên nhân, nên điều tra tỉ mỉ mọi tai nạn/sự cố dẫn đến thương tật.
- Những tai nạn không dẫn đến chấn thương (gọi là “sự cố” hay “trường hợp có nguy cơ dẫn đến tai nạn”) phải được cảnh báo, không nên phớt lờ. Phân tích nguyên nhân là biện pháp chống các rủi ro nguy hiểm vốn thường bị bỏ qua. Gắn với hoạt động này, chúng ta sẽ tìm ra những trường hợp chấn thương (LTI) làm mất lâu hơn 1 ngày làm việc. Các tai nạn/sự cố khác cũng nên điều tra nguyên nhân, đặc biệt khi tần suất lặp lại của một số dạng chấn thương/tai nạn/sự cố ở mức cao trong một số khu vực hay hoạt động tác nghiệp.
- Báo cáo bằng văn bản bao gồm các chi tiết về bản chất của tai nạn, thời gian, ngày tai nạn diễn ra, địa điểm chính xác cũng như các nhân tố trực tiếp khác góp phần khiến cho tai nạn xảy ra. Tất cả các thông báo mang tính pháp lý gửi tới các cơ quan có thẩm quyền về tai nạn phải được sao lưu lại cho Chủ đầu tư. Các bản sao lưu báo cáo tất cả các tai nạn đã gửi đến các cơ quan có thẩm quyền về an toàn cũng phải được gửi đến cho Chủ đầu tư.
- Phải lấy được lời khai đầy đủ chi tiết và bất kỳ sự vi phạm các quy định pháp luật hay không theo các quy định cho phép làm việc phải được lưu lại.
- Khi có chấn thương xảy ra, phải có báo cáo y tế đính kèm báo cáo bằng văn bản hoặc nộp ngay sau khi tai nạn xảy ra.
- Chỉ huy trưởng của nhà thầu phụ liên quan đến tai nạn/trường hợp có nguy cơ dẫn đến tai nạn phải điều tra và đưa ra lời khai chi tiết về các tình huống tai nạn.
- Tất cả các vụ tai nạn /nguy cơ gây tai nạn (near-miss) gây ra hoặc có thể gây ra các thiệt hại, thương tích hoặc tổn thất thì báo cáo Chủ đầu tư và phải ghi nhận vào sổ lưu tai nạn của cả FDC và Chủ đầu tư khi có chấn thương xảy ra – dù nhẹ hay nặng.
- Bất kỳ xảy ra sự cố, nguy hiểm liên quan đến nhà máy, công nhân, thiết bị phải được báo cáo ngay cho an toàn viên của chủ đầu tư, cả bằng lời nói và bằng văn bản

7.12 Phân tích và quản lý rủi ro

- Xem quy trình phân tích đánh giá rủi ro: QT-AT-06

7.13 Quy trình làm việc an toàn đối với máy móc thiết bị

- Nếu nhân viên được yêu cầu thực hiện công tác bảo trì vốn có nhiều rủi ro hay sửa chữa máy móc và thiết bị, quy trình cách ly chính thức bằng văn bản phải được tiến hành.
- Quy trình phải bao gồm các thủ tục làm việc với máy móc cụ thể đối với các thiết bị đóng cắt hay khởi động, đồng thời huấn luyện cho nhân viên tiến hành các công việc này (ví dụ như người điều khiển, công nhân vệ sinh hay công nhân làm việc xung quanh thiết bị).

- Những thủ tục này phải theo sát quy trình hoạt động và bảo trì máy móc để tránh khởi động máy móc hay thiết bị hay giải phóng năng lượng không đúng quy trình gây chấn thương cho người lao động.
- Tất cả nhân viên nên làm quen với quy trình làm việc an toàn trong các hoạt động của công ty mình và và nên đánh giá lại định kỳ.
- Các thủ tục sẽ thay đổi tuỳ thuộc vào nguồn năng lượng gây rủi ro và bao nhiêu nhân viên bị ảnh hưởng.

7.13.1 Các bước đóng ngắt thiết bị:

- Chú ý rằng tất cả nhân viên liên quan chịu trách nhiệm đóng ngắt thiết bị.
- Đóng thiết bị theo thủ tục thông thường.
- Cách ly tất cả các nguồn năng lượng của thiết bị.
- Cách ly năng lượng với dụng cụ thiết bị và người lao động.
- Giải phóng hay ngăn nguồn năng lượng dự trữ bằng cách tiếp đất, khoá....

7.13.2 Bảo quản thiết bị

- Kiểm tra để đảm bảo tất cả nhân viên khi sử dụng thiết bị tại khu vực một cách an toàn.
- Bảo đảm các thiết bị được kiểm soát trong tình trạng bình thường.
- Mở bộ phận/van khoá và khởi động máy/thiết bị.
- Thông báo cho tất cả nhân viên là máy đã được khởi động sẵn sàng cho việc sử dụng.

7.14 Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp

- Xem quy trình xử lý sự cố khẩn cấp: QT-AT-04

7.14.1 Danh sách liên lạc khẩn cấp

- Danh sách liên lạc khẩn cấp bao gồm số điện thoại, số fax và các thông tin khác; danh sách này phải luôn được dán trên Bảng thông báo.
- Bất kỳ ai phát hiện cháy nổ hay các tình huống khẩn cấp khác trên công trường sẽ thông báo cho Giám sát HSSE & An toàn viên bằng điện thoại hay cách nào khác nhanh nhất, kể đó nhấn chuông gần nhất ở khu vực bao quanh vùng khẩn cấp.

SỐ ĐIỆN THOẠI CỦA CÁN BỘ PHỤ TRÁCH

CHỈ HUY TRƯỞNG:

GIÁM SÁT HSSE:

TỔ TRƯỞNG /AN TOÀN VIÊN:

- Khi gọi điện trong tình huống khẩn cấp, nên cung cấp những thông tin sau: địa điểm xảy ra tình huống khẩn cấp, loại hay đặc tính của tình huống khẩn cấp, số lượng tử vong nếu có, tên người phát hiện và tên công ty.
- Không được chậm trễ trong việc thông báo mức độ khẩn cấp cho những người hay cơ quan liên quan theo danh sách liên lạc khẩn cấp như trên.

7.14.2 Tình huống khẩn cấp khi có lửa, cháy nổ

- Khi thấy có lửa, người quan sát phải giữ bình tĩnh và hét lớn “Cháy! Cháy! Cháy!” và nhanh chóng dùng bình chữa cháy để dập lửa.
- Khi đã kiểm soát được đám cháy, liên lạc với Chỉ huy trưởng phụ trách và báo cáo về sự cố xảy ra, kể đó nộp báo cáo cho bên Tư vấn.
- Khi không kiểm soát được đám cháy:
 - Tiếp tục báo động;

- Tắt cầu dao điện;
- Gọi Lính cứu hỏa (114);
- Chỉ huy trưởng của nhà thầu phụ trách việc liên lạc với Lính cứu hỏa và Cảnh sát;
- Cán bộ an toàn phụ trách việc huy động tổ chức các nguồn để chữa cháy;
- Cán bộ an toàn chịu trách nhiệm làm báo cáo về đám cháy và nộp cho Chỉ huy trưởng cũng như các cơ quan có thẩm quyền.

7.14.3 Tình huống khẩn cấp khi có chất độc

- Khi có rò rỉ khí độc hay chất độc, khẩn trương tiến hành các việc sau:
 - Trường hợp có nguy cơ rò rỉ khí ga hay chất độc: lập tức dừng công việc có sử dụng gas. Người phát hiện khả năng xảy ra sự cố do áp suất khí hay chất lỏng cao nên tức thời báo cáo cho văn phòng công trường và gọi sự trợ giúp cần thiết để chữa cháy. Nếu tình huống khẩn cấp có nguy cơ gây nổ do áp suất khí cao, tất cả mọi người nên tìm cách thoát ra khỏi khu vực nguy hiểm theo hướng dẫn của cán bộ an toàn hay người liên quan. Khi đang làm công tác hàn cắt, ngừng ngay công việc và tắt máy hàn hay tắt van xy-lanh gas.
 - Trường hợp rò rỉ khí gas giữa van xy-lanh và bộ điều khiển áp suất, lập tức đóng van lại. Trường hợp có rò rỉ từ van xy-lanh, tiến hành các bước sau:
 - + Rò rỉ từ đầu ra khi van đang đóng: trường hợp này nghĩa là van đã bị hư hay bị nghẹt, vặn $\frac{1}{4}$ vòng và đóng hoàn toàn. Nếu hiện tượng rò rỉ vẫn còn, đóng đầu ra bằng nút hay nắp và thông báo cho nhà cung cấp ;
 - + Rò rỉ giữa trực quay và đai ốc: trường hợp này nghĩa là vật đệm đã bị lỏng. Đóng van và xiết chặt đai ốc. Nếu hiện tượng rò rỉ vẫn còn, đóng van trước và kế đó thông báo cho nhà cung cấp ;
 - + Cẩn thận khi di chuyển một bình khí bị rò rỉ vì nó có thể ngã xuống và gây nguy cơ cháy;
 - + Rò rỉ từ dây dẫn khí ;
 - + 1) Lập tức đóng van 2) Làm cho phòng thông thoáng và theo dõi có lửa không 3) Thay thế bằng dây dẫn khí mới; Vì hiện tượng rò rỉ khí có thể gây cháy nên phải vô cùng cẩn trọng, giữ cho vải của các loại quần áo làm việc không tạo ra tĩnh điện hay gây cháy, hay giày làm việc có thể tạo ra ma sát kim loại hay tia lửa. Các hành động sau bị cấm trong vòng 10m từ khu vực lưu trữ bình khí áp suất cao: 1) Dùng lửa; 2) Để roi vãi chất nguy hiểm; 3) Dự trữ chất gây nổ 4) Dùng dây điện trần; 5) Các hành vi nguy hiểm khác tương đương với các điều cấm trên.

7.14.4 Tình huống khẩn cấp khi có sự cố tai nạn

- Vết thương chảy máu
 - Nhấn trực tiếp lên những điểm khác nhau trên cơ thể để khiến máu ngừng chảy. Có thể làm ngưng chảy máu động mạch bằng cách ấn ngón tay lên phần xương phía dưới. Để kiểm soát việc chảy máu bằng áp lực trực tiếp, đặt miếng gạc đã tiệt trùng lên một cách chắc chắn hay nếu cần thiết thì dùng băng tiệt trùng, cuối cùng là dùng gạc. Nếu việc chảy máu không thể kiểm soát bằng áp lực trực tiếp, lập tức đưa đến phòng sơ cứu cho y tá chữa trị.
- Gãy xương
 - Dùng cố gắng di chuyển nạn nhân bị gãy xương/khớp. Cố định chỗ bị thương cùng với gạc để chúng không bị dịch chuyển. Một chân bị thương có thể cột vào chân còn lại, còn một tay bị thương cố định vào toàn thân. Lập tức chuyển nạn nhân đến bệnh viện để chữa trị.
- Cấp cứu khẩn cấp & xoa bóp tim ngoài lòng ngực:

- Bị điện giật: Tắt nguồn điện. Nếu không được, tách nạn nhân ra khỏi nguồn điện bằng cách dùng vật cách điện như cao su, vải, gỗ hay tờ báo. Đừng chạm vào cơ thể nạn nhân trước khi ngắt dòng điện. Nếu nạn nhân ngừng thở, bắt đầu hô hấp nhân tạo. Gọi giúp đỡ và đưa nạn nhân đến chỗ y tá hay xe cứu thương.

- **Bị bỏng**

- Nếu nghiêm trọng, chuyển ngay đến người cấp cứu /y tá hay xe cứu thương. Đặt băng đã tiệt trùng lên vết bỏng. Không được dùng băng vết thương có chất dính. Nếu vết thương rộng, dùng khăn sạch băng vết thương thật lỏng. Đừng làm vỡ chỗ bị phồng hay cắt vải và dội nước lạnh lên vết thương. Dùng băng tiệt trùng, đưa ngay nạn nhân đến bệnh viện.

- **Té ngã từ trên cao**

- Khi một người rơi từ trên cao, bất kỳ người nào gần đó có gắng thực hiện những việc sau: Gọi chuyên viên y tế để quyết định mức độ sơ cứu cần thiết; Nếu nạn nhân bị bất tỉnh, đặt nạn nhân nằm ngửa để ngăn lưỡi làm cản trở hơi thở. Chú ý các vết thương ở cổ. Dùng chất khử trùng rửa và làm sạch vùng xung quanh vết thương từ trong ra ngoài. Nếu tay chân bị thương thì nâng lên cao để giảm áp suất máu. Dùng băng che vết thương; Cột băng không quá chặt; Dùng garo cầm máu nếu các biện pháp khác không hiệu quả; Sau đó đưa bệnh nhân đến bệnh viện hay trung tâm y tế gần nhất để điều trị tiếp. Chỉ huy trưởng chịu trách nhiệm báo cáo về tai nạn và nộp cho bên Tư vấn.

- **Cứu hộ sự cố do sập đất**

- Nếu có người bị mắc kẹt dưới đống đất do đào đất bị sụp, lập tức gọi xe cứu thương hay dịch vụ cứu hộ như đội phòng cháy chữa cháy.
- Nhân sự trên công trường không được phép vào khu vực đào đất để nỗ lực cứu nạn nhân vì họ cũng có thể bị kẹt khi đất tiếp tục sụp.
- Không được dùng máy móc thiết bị để cứu hộ vì nạn nhân có thể bị thương tích nhiều hơn.

- **Cấp cứu từ trên cao**

- Trong trường hợp việc cứu hộ từ trên cao là cần thiết, nên liên hệ đội cứu hoả địa phương để tiến hành cứu hộ.
- Thông tin về địa điểm và độ cao cụ thể nơi có người bị kẹt nên cung cấp cho đội cứu hoả địa phương vào lúc gọi để đảm bảo họ đến công trường bằng xe thang phù hợp.
- Nếu có thể đến chỗ người bị kẹt một cách an toàn bằng cách dùng thang chắc chắn/Có thể tiến hành cứu hộ bằng giàn giáo trên công trường.

- **Sấm sét**

- Chuyên viên HSSE sẽ theo dõi điều kiện thời tiết. Theo dõi thường xuyên dự báo thời tiết bằng máy phát thanh.
- Nếu có dự báo bão, đặc biệt là bão nghiêm trọng, nên theo dõi dự báo thời tiết thường xuyên trong ngày.
- Nếu thời tiết xấu sắp xảy ra, nên dừng hoạt động ngoài trời và yêu cầu tất cả nhân sự trên công trường tìm chỗ ẩn nấp.
- Đề xuất sơ cứu cho nạn nhân bị sét đánh
 - + Trước tiên gọi cấp cứu 115, nếu có thể cung cấp luôn địa điểm và thông tin dự đoán về số nạn nhân.
 - + Di tản
 - + Nếu bão đang hoạt động, người cứu hộ cần đảm bảo việc di tản từ khu vực rủi ro cao đến khu vực ít rủi ro hơn và nhanh chóng đưa nạn nhân đi nếu cần thiết.
 - + Người cứu hộ nên cẩn trọng để giảm thiểu việc mọi người ra ngoài nơi có sấm sét.

- **Hô hấp nhân tạo**

- Nếu nạn nhân không thở, bắt đầu hô hấp nhân tạo. Nếu quyết định dịch chuyển nạn nhân, hô hấp nhanh trước khi di chuyển. Xem nạn nhân có nhịp tim hay không bằng cách kiểm tra động mạch cảnh (ở bên hông cổ) hay động mạch đùi (háng) ít nhất trong 20-30 giây. Nếu không thấy nhịp tim, bắt đầu ấn vào lòng ngực. Trong thời tiết lạnh và ẩm ướt, đặt một lớp bảo vệ giữa nạn nhân và mặt đất có thể làm giảm hiện tượng giảm thân nhiệt vốn gây khó khăn cho việc cứu sống nạn nhân. Ở những vùng xa xôi hẻo lánh cách xa trung tâm y tế, kéo dài việc hô hấp nhân tạo và xoa bóp tim ngoài lòng ngực ít có hiệu quả: nạn nhân không thể phục hồi nếu không có dấu hiệu phản ứng trong vòng vài phút đầu tiên. Nếu nhịp tim trở lại, người ứng cứu nên tiếp tục hô hấp nếu cần thiết và càng lâu càng tốt khi đang ở vùng xa xôi hẻo lánh. Tuy nhiên, nếu nhịp tim không trở lại sau 20-30 phút nỗ lực, người ứng cứu nên ngừng hô hấp nhân tạo.

- **Quy tắc An toàn**

- Di chuyển nhanh vào toà nhà kín
- Nếu không có toà nhà kín, vào một phương tiện nào đó bằng kim loại có nóc vững chắc.
- Đừng tìm chỗ ẩn nấp dưới cây cối.
- Nếu không có chỗ ẩn nấp, tránh đứng gần vật cao nhất trong khu vực. Nếu chỉ có cây cối xung quanh, cuối người xuống, giữ khoảng cách so với cây bằng 2 lần độ cao của cây.
- Tránh vươn người ra khỏi phương tiện đang ẩn nấp.
- Tránh ra ngoài trời, gần hàng rào kim loại, mặc quần áo có kim loại, gần vật dẫn điện.
- Đừng dùng những vật kim loại như gậy đánh golf, cần câu cá, vợt tennis.
- Đừng làm việc gần hàng rào, gần dây điện hay điện thoại, đường ống, kết cấu thép.
- Đừng công tác kéo và dùng vận hành các thiết bị nặng và ra khỏi phương tiện đang vận hành. Đừng tìm chỗ ẩn nấp trong các thiết bị.

7.15 Thủ Tục Di Tản

7.15.1 Mặt bằng bố trí công trường

- Xác định vị trí cần sơ tán trên công trường và khu vực tập trung trong trường hợp khẩn cấp.
- Kế hoạch sơ tán và điểm tập trung được dán thông báo rõ ràng bên cạnh Bảng thông tin AT và được đặt ở nơi thích hợp để thu hút sự chú ý của nhân viên và người lao động.

7.15.2 Hệ thống cảnh báo sơ tán

- Còi báo: to và rõ

7.15.3 Thủ tục

- Tất cả nhân viên cần sơ tán đến khu vực tập trung an toàn.
- Giám sát HSSE kiểm tra quân số so với Số ra vào công trường, tham khảo Số ra vào công trường hàng ngày của bảo vệ tại nhà bảo vệ ở cổng vào. Bảo vệ kiểm tra danh sách khách viếng thăm công trường.
- Mọi cá nhân không được rời khu vực tập trung cho đến khi Giám sát HSSE đã kiểm tra xong quân số.

7.15.4 Nhóm phụ trách sơ tán

- Nhóm chỉ định: ATV, Giám sát BCH, Giám sát HSSE
- Nhóm phụ trách tìm kiếm những người mất tích

- Thông báo qua điện thoại cho cơ quan chính quyền địa phương và đơn vị cứu thương để yêu cầu hỗ trợ ứng cứu khẩn cấp.
- Số điện thoại khẩn cấp phải được dán trên tường tại văn phòng chính trên công trường.

7.15.5 Trách nhiệm cá nhân

- Đừng đặt nhóm cứu hộ vào tình trạng khó khăn do không làm theo thủ tục đăng ký ra/vào công trường và không báo cáo cho Giám sát HSSE
- Làm đúng đắn mọi việc, an toàn là mối quan tâm của mọi người

7.15.6 Thực hành sơ tán

- Thực hành sơ tán sẽ được tiến hành ở ngày giờ định trước.
- Việc đánh giá mức độ hiệu quả phải được ghi thành văn bản với mục đích cải tiến thủ tục.

7.16 Thiết bị bảo hộ cá nhân

- Bảng sau đây cung cấp những yêu cầu chi tiết về việc sử dụng thiết bị bảo hộ cá nhân cho mỗi công tác thi công

| STT | Thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE) | Giày | Nón bảo hộ | Kiêng an toàn | Đai an toàn | Khẩu trang | Găng tay | Mặt nạ hàn | Ánh sáng và áo dạ quang |
|-----|---|------|------------|---------------|-------------|------------|----------|------------|-------------------------|
| 1 | Đào đất 1.1 Đào 1.2 Lắp đặt hệ thống | * | * | | | | * | * | |
| 2 | Gia công cốt thép 2.1 Cắt, uốn cốt thép 2.2 Chuyển cốt thép xuống móng 2.3 Buộc thép | * | * | * | | | * | * | |
| 3 | Côppha 3.1 Chế tạo (Cưa, Rèn) 3.2 Định vị, Liên kết, Chống đỡ, Rèn | * | * | | | | * | * | |
| 4 | Đỗ bê tông 4.1 Trộn bê tông (Máy trộn) 4.2 Chuyển betong bằng ống bơm 4.3 Đỗ betong xuống móng 4.4 Dùi betong bằng tay 4.5 Hoàn thiện bê mặt bêtong 4.6 Máy đục bêtong | * | * | | | | * | * | |
| 5 | Làm việc trên cao 5.1 Xây và tô 5.2 Sơn 5.3 Lắp đặt | * | * | | * | * | * | * | |

| | | | | | | | | | | |
|---|--|---|---|---|--|--|--|---|---|---|
| 6 | Công tác hàn cắt 6.1 Hàn 6.2 Đốt 6.3 Cắt bằng gas | * | * | * | | | | | * | * |
| 7 | Công tác vệ sinh | * | * | | | | | * | | * |

7.17 Thủ tục sơ cứu

- Công trường phải cung cấp tủ thuốc để sơ cứu nạn nhân bị tai nạn lao động tại công trường.
- Khi có sự cố xảy ra, nhân viên y tế sơ cứu cho nạn nhân và chuyển đến bệnh viện gần nhất.
- Luôn kiểm tra nguồn nước phòng tránh bệnh dịch tả.
- Tiếp tục kiểm tra môi trường độc hại để phát hiện những công nhân bị xỉu.

7.17.1 Biện pháp sơ cứu cho nạn nhân tại công trường

- Trường hợp bị sốc điện
- Đưa nạn nhân cách ly với nguồn điện
- Cắt nguồn điện
- Dùng vật cách điện (tre hay gỗ) lấy dây điện ra khỏi người nạn nhân; Đứng trên bàn gỗ giật quần áo nạn nhân ra khỏi nguồn điện.
- Nạn nhân bị điện giật ở nơi ẩm ướt (ao, hồ) thì người cứu phải tiếp cận một cách an toàn (găng tay, ủng cách điện)

7.17.2 Biện pháp sơ cứu

- Đưa nạn nhân đến nơi sạch sẽ, khô ráo, có ánh sáng.
- Hô hấp nhân tạo: đặt nạn nhân nằm xuống như sau:
 - Nằm sấp
 - Nằm ngửa
 - Hô hấp bằng miệng cho nạn nhân

7.17.3 Băng và gạt

- Các bước để giúp nạn nhân
 - Chống nhiễm trùng cho vết thương (tù trong ra ngoài). Nếu chân hoặc tay bị thương thì đỡ lên cao để giảm chảy máu.
 - Bơm không khí vào vết thương
 - Băng vết thương vừa phải không quá chật
 - Chuyển nhanh đến bệnh viện gần nhất

7.17.4 Máy móc và thiết bị thi công

- Máy móc và thiết bị chính dùng cho dự án bao gồm: cầu, xe tải, máy đào đất, xe ủi đất, máy đầm, bơm bêtông, cầu tháp, vận thăng, v.v..
- Máy móc thiết bị sẽ do những người đã qua hướng dẫn, đào tạo vận hành.
- Tất cả tài xế phải có giấy phép lái máy móc thiết bị ở hạng tương ứng với hạng của máy móc thiết bị đó. Nếu chỉ có giấy chứng nhận lái tạm thời thì người đó không được phép lái máy móc thiết bị.
- Trước khi thiết bị đến công trường, tất cả bằng lái và chứng nhận kiểm tra máy móc phải được xem qua và phê duyệt.

- Tất cả máy móc thiết bị sẽ được kiểm tra và bảo trì thường xuyên để đảm bảo luôn trong tình trạng sử dụng được.
- Không máy móc thiết bị nào được cho phép hoạt động trên công trường nếu người vận hành không cung cấp bằng chứng cho thấy máy móc thiết bị đã được kiểm tra, bảo trì hay sửa chữa phù hợp với tiêu chuẩn yêu cầu theo quy định của pháp luật và yêu cầu của nhà sản xuất.
- Tất cả máy móc thiết bị ra vào công trường có mang vật tư có thể gây bụi hay ô nhiễm như cát, sỏi, đất, than bùn phải đảm bảo rằng vật tư không bị đổ ra ngoài xe, máy móc, thiết bị.
- FDC chịu trách nhiệm giữ đường xá quanh khu vực công trường mà mình hoạt động không có bùn, vật rơi hay các vật tư khác.
- Nhà thầu nên chú ý để đảm bảo rằng máy móc thiết bị vào công trường không bị dính bùn ở bánh xe và không để lại dấu vết hay bùn vương vãi ngay cổng vào công trường sau khi đổ bùn ở trạm bùn.
- Nếu làm dơ đường xá do hoạt động của mình, nhà thầu sẽ phải dọn sạch nhanh chóng và chịu mọi chi phí về việc này.
- FDC sẽ chịu trách nhiệm buộc các nhà thầu phụ tuân thủ các yêu cầu sau:
 - Cấm hút thuốc
 - Tắt bộ phận đánh lửa khi đổ xăng
 - Phòng cháy và rò rỉ xăng dầu
 - Cung cấp biển báo “Cấm hút thuốc” và “Tắt bộ phận đánh lửa”

7.18 Thực hành các công tác an toàn

7.18.1 An toàn công tác đào đất

- Khu vực đào đất phải có biện pháp thoát nước mặt và nước ngầm
- Thường xuyên kiểm tra tình trạng hố đào, có biện pháp gia cố chống sạt lở thành đất trong khi đào (nếu cần thiết)
- Trang bị lối lên, xuống hố đào và phải được lắp chắc chắn (cung cấp 2 lối lên xuống tại khu vực đào)
- Lắp đặt lan can an toàn (thanh trên, giữa và tám đáy), hoặc có biển báo và giăng dây báo hiệu cách mép hố đào 1m.
- Không làm việc dưới hố khi máy đang đào hay có người làm việc trên miệng hố đào
- Đất đá từ dưới đổ lên phải cách xa miệng hố 0.5m và đảm bảo độ dốc <450 so với mặt phẳng nằm ngang.
- Đào đất trong khu vực có cáp ngầm, ống dẫn nước, dẫn hơi phải có văn bản của các cơ quan quản lý cho phép, có sơ đồ chỉ dẫn và biện pháp bảo vệ. Khi phát hiện tuyến ngầm lạ không đúng sơ đồ chỉ dẫn hoặc gặp các vật như bom, mìn, đạn phải dừng ngay để có biện pháp xử lý thích hợp.
- Khi đang đào đất, thấy xuất hiện hơi khí độc, phải dừng thi công ngay và tất cả các công nhân phải rời khỏi vị trí nguy hiểm
- Kiểm tra lại tình trạng thành hố móng trước khi đổ bêtông. Gia cố với ván và thanh chống tăng nếu có tình trạng lún lở đất.
- Chú ý công tác an toàn điện, dây điện treo cao không để nằm dưới đất

7.18.2 An toàn trong công tác hàn điện

- Máy hàn phải được tiếp đất theo đúng quy định.
- Thợ hàn phải được trang bị các phương tiện bảo vệ cá nhân: kính hàn, găng tay.

- Nơi hàn phải được che chắn, có bình chữa cháy.
- Dây dẫn điện từ nguồn đến máy hàn, kìm hàn phải dùng dây cáp mềm cách điện và phù hợp với dòng điện lớn nhất của thiết bị hàn.
- Máy hàn và dây dẫn phải để nơi khô ráo, chiều dài dây dẫn từ nguồn đến máy hàn không quá 15m.
- Khi hàn trên cao thợ hàn phải đeo dây an toàn và phía dưới phải được che chắn để hứng lửa hàn.
- Tất cả các vật dễ cháy quanh nơi hàn cần được tăng cường bảo vệ và trang bị bình chữa cháy.
- Không được tiến hành hàn điện ngoài trời khi có mưa.
- Sau khi làm việc xong phải tắt nguồn điện, kiểm tra xung quanh và dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc.

7.18.3 An toàn công tác điện

- Thiết bị điện phải được tiếp đất
- Tất cả các ổ cắm/phích cắm điện ngoài trời phải được thiết kế chống thấm
- Sử dụng ELCB cho tất cả các tủ điện.
- Dây dẫn được mắc sao cho không gây rủi ro trượt ngã.
- Tất cả các ổ cắm điện ngoài trời phải được bảo vệ chống điều kiện thời tiết xấu.
- Chỉ dây cáp trong điều kiện tốt mới được sử dụng.
- Dây cáp sẽ bị đứt hoặc xoắn nếu không được sử dụng
- Dây cáp bắc ngang qua lối xe cộ máy móc chạy phải được bảo vệ tránh hư hỏng.
- Dây cáp không được để cong, vặn hay xoắn vì sẽ ảnh hưởng đến lớp bảo vệ.
- Chỉ cho những thợ điện có nghiệp vụ sửa chữa thiết bị điện bị hư hỏng.
- Duy trì hệ thống khoá cho tất cả máy móc và hệ thống phân phối.
- Nhân viên bảo trì điện chịu trách nhiệm kiểm tra tủ điện, cầu chì gắn với hệ thống công trình trong suốt quá trình tác nghiệp.
- Không được đặt dây cáp ở vùng trũng nước (treo cao dây dẫn thấp nhất là 2,5m), nếu có thể thì máng dây cáp lên.

7.18.4 An toàn công tác nâng

- Lên kế hoạch trước khi nâng: loại bỏ vật cản ra khỏi hướng dịch chuyển đã chọn.
- Kiểm tra trọng lượng trước khi nâng bằng cách kéo vật nâng dọc theo bề mặt tiếp xúc.
- Nếu vật nâng quá nặng, dùng công cụ hỗ trợ nâng khiêng như xe tải, xe kéo hay nhò đồng nghiệp hỗ trợ.
- Nếu việc hỗ trợ là cần thiết cho công tác nâng, phối hợp và thông báo công tác nâng của bạn với các đồng nghiệp.
- Khoảng cách giữa 2 chân từ 15 đến 30 cm và một chân đặt trước chân khác một chút.
- Trực diện với vật nâng.
- Gập gối, không cong lưng.
- Giữ lưng thẳng.
- Giữ chặt vật bằng cả bàn tay. Dùng tay cầm nếu có.
- Đừng nâng bất kỳ vật gì khi tay bạn bị urot.
- Mang găng tay bảo vệ khi nâng vật có góc cạnh hay sắt nhọn.
- Giữ vật càng gần cơ thể bạn càng tốt.

- Thực hiện công tác nâng đều đặn và nhịp nhàng, không xốc vật nâng.
- Nếu phải thay đổi hướng khi đang khiêng vật nâng, xoay chân và quay người, không nên xoay lưng.
- Đặt vật xuống cung như cách bạn nâng lên.
- Không nâng vật từ sàn lên độ cao trên eo của bạn chỉ bằng một động tác. Đặt vật nâng lên bàn hay giá đỡ và điều chỉnh động tác trước khi nâng lên cao hơn.
- Đặt vật tư ở mép cửa trước khi trước khi nỗ lực nâng chúng lên hay nhấc khỏi xe tải. Đừng nâng với qua tường hay với qua cổng cửa sàn xe.
- Không dùng móc bị gãy hay bị cong.

7.18.5 An toàn trong công tác vận hành cần trực

- Công nhân đã qua đào tạo về chuyên môn, huấn luyện về ATLĐ mới được vận hành cần trực.
- Trước khi vận hành phải kiểm tra tình trạng kỹ thuật của thiết bị và cơ cấu quan trọng, nếu phát hiện có hư hỏng phải khắc phục xong mới được vận hành.
- Cần phối hợp chặt chẽ với người điều khiển báo hiệu, người làm công việc treo buộc và tiếp nhận tải.
- Không được nâng tải lớn hơn trọng tải ở tầm với tương ứng.
- Không được nâng tải khi tải chưa ổn định.
- Không được nâng tải bị vùi dưới đất, bị vật khác đè lên.
- Không được cầu với kéo lê tải.
- Không được vừa nâng tải vừa quay hoặc di chuyển cần trực.
- Không được nâng, hạ tải vượt quá vận tốc quy định.
- Không thả trùng hoặc tháo bỏ dây treo tải khi chưa đặt tải vào vị trí chắc chắn.
- Không để cần trực đứng làm việc trên nền đất yếu hoặc có độ dốc lớn hơn quy định, cấm nâng hạ, truyền tải khi có người ở trên tải.
- Cấm dùng cần trực để chờ người, không chuyển tải qua người ở phía dưới.
- Không chuyển tải theo phương ngang khi không đảm bảo khoảng cách từ phía dưới tải nâng đến độ cao chướng ngại vật, trên đường chuyển tải là 0.50m.
- Không chuyển hướng truyền của các cơ cấu khi chưa dừng hẳn.
- Không để cần trực làm việc hoặc di chuyển gần đường dây tải điện, vi phạm khoảng cách an toàn.
- Không treo tải lơ lửng trong lúc nghỉ việc.
- Không làm việc lúc có gió mạnh, khi tốc độ gió từ cấp 5 trở lên, lúc trời tối, sương mù, không đủ ánh sáng.

7.18.6 An toàn khi làm việc trên cao

- Phải đeo dây an toàn khi làm việc trên cao hơn 2m và móc dây an toàn vào các vị trí chắc chắn.
- Sử dụng dây an toàn toàn thân (sử dụng móc lớn và không có giảm chấn).
- Phải huấn luyện cách sử dụng dây an toàn toàn thân, thường xuyên kiểm tra tình trạng của dây an toàn.
- Việc đi lại, di chuyển chỗ làm việc phải đúng nơi, đúng tuyến quy định, cấm leo trèo để lên xuống vị trí trên cao, cấm đi lại trên đỉnh tường, đỉnh đầm, xà, dàn mái và các kết cấu đang thi công.

- Lên xuống ở những vị trí trên cao phải có thang bắt vững chắc. Không được mang vật nặng, cồng kềnh khi lên xuống thang.
- Cấm đứa nghịch,
- Trước và trong thời gian làm việc trên cao không được uống rượu, bia.
- Công nhân cần có túi đựng dụng cụ, đồ nghề, cấm vứt ném dụng cụ, đồ nghề hoặc bất kỳ vật gì từ trên cao xuống
- Lúc tối trời, mưa to, giông bão, hoặc có gió mạnh từ cấp 5 trở lên không được làm việc trên giàn giáo cao, ống khói, đài nước, cột tháp, trụ hoặc dầm cầu, mái nhà hai tầng trở lên....
- Các thủ tục bảo vệ khi té ngã cao (sử dụng dây cứu sinh, lưới an toàn, lưới hứng...)

7.18.7 An toàn công tác lắp ghép giàn giáo

- Giàn giáo bao che phải được thiết kế; thuyết minh tính toán và được chỉ huy trưởng công trường duyệt
- Cấm sử dụng các loại giàn giáo, giá đỡ có biến dạng, rạn nứt mòn rỉ, hoặc thiếu các bộ phận của các kết cấu.
- Khe hở giữa sàn thao tác và tường nhà hoặc công trình không lớn hơn 0,3m (trường hợp khác, thì phải có giải pháp khắc phục). Khoảng cách từ mép biên giới hạn công tác của giàn giáo, giá đỡ tới mép biên liền kề của phương tiện vận tải không nhỏ hơn 0,60m, cấm đặt các cột giàn giáo và các khung đỡ đặt trên nền kém ổn định
- Cấm xếp tải trên giàn giáo, giá đỡ, ngoài những vị trí quy định. Cấm xếp các loại tải bên trên các thang của giàn giáo.
- Làm sàn thao tác phải có lan can bảo vệ, lan can phải làm cao 1.0m có 2 thanh giằng ngang có khả năng giữ người không bị ngã. Các lối đi lại phía dưới giàn giáo phải có che chắn bảo vệ.
- Khi dựng giàn giáo ở gần dòng tải điện hoặc đường dây điện hạ thế phải đảm bảo biện pháp an toàn về điện.
- Hàng ngày trước giờ làm việc, cán bộ phụ trách thi công và an toàn viên phải kiểm tra tình trạng giàn giáo. Khi đảm bảo an toàn mới treo thẻ cho phép cho công nhân lên làm việc.
- Chỉ công nhân lắp dựng có năng lực mới được lắp đặt, tháo dỡ giàn giáo. Cấm làm việc trên dàn giáo khi trời mưa to, giông bão.

7.18.8 An toàn trong công tác vận hành vận thăng

- Vận thăng phải được kiểm tra và bảo dưỡng định kỳ.
- Người điều khiển vận thăng phải qua huấn luyện an toàn về sử dụng vận thăng.
- Trước khi làm việc phải kiểm tra thiết bị (cáp, bánh răng và nguồn điện cáp nguồn) khi an toàn mới được làm việc.
- Tạo rào chắn và lưới bao che vận thăng.
- Không được nâng quá tải vận thăng cho phép.
- Cấm treo vận thăng lơ lửng khi nghỉ hoặc tạm ngưng làm việc trong thời gian dài.
- Sau giờ làm việc phải dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc và tắt nguồn điện.

7.18.9 An toàn sử dụng thiết bị điện cầm tay

- Công nhân đục, khoan kim loại hoặc bê tông bằng các dụng cụ cầm tay phải đeo kính phòng hộ lao động, bao tay, khẩu trang, nút tai chống ồn.
- Công nhân sử dụng dụng cụ cầm tay bằng điện, máy nén khí không được đứng trên các thang tựa, phải đứng trên sàn hoặc giá đỡ an toàn.

- Khi sử dụng công cụ về hàn điện phải đeo mặt nạ và kính phòng hộ lao động theo đúng quy định, có bình PCCC bên cạnh.
- Khi ngừng việc mêt điện, phải cúp cầu dao, cấm để dụng cụ cầm tay còn được cấp điện khi không có người trông coi.
- Vệ sinh lau chùi máy hàng ngày và chế độ bảo dưỡng định kỳ theo từng loại máy.
- Tất cả các máy có vỏ bằng kim loại dùng điện phải có dây nối đất hoặc lắp ELCB chống giật.

7.18.10 An toàn công tác lắp dựng kèo thép

- Công tác lắp dựng kèo thép cho dự án này bao gồm nhà xe, giá đỡ đường ống và bãi dự trữ tạm thời.
- Người lắp dựng kèo thép sẽ cung cấp các tài liệu chứng minh về độ chịu lực của chân, móng, tường liệu có đủ mạnh để đỡ trọng tải đè lên trong suốt quá trình lắp dựng kèo thép.
- Phải cung cấp các thông tin về việc sửa chữa, thay thế hay bổ sung bu long neo (nếu có).
- Duy trì lối đi ra vào phù hợp và kiểm soát chặt chẽ việc lưu trữ vật tư cũng như việc vận hành thiết bị.
- Công tác nâng hạ kết cấu thép sẽ được lên kế hoạch trước bao gồm:
 - Kiểm tra bằng mắt trước khi vận hành cầu tháp và các thiết bị nâng hạ phải do người có chuyên môn đảm nhiệm.
 - Các bước duy trì trọng tải cũng phải được lên kế hoạch trước để đảm bảo nhân viên không làm việc ngay dưới tải.
 - Bề mặt ở các nơi làm việc và lối đi phải thông thoáng, không gây rủi ro trượt ngã chẳng hạn như bề mặt kết nối, sắt tăng cường, neo, dây giằng có thể nhô ra khỏi đà hay các bề mặt khác.
 - Sàn kim loại sẽ được cố định chống dịch chuyển vào cuối ca làm việc hay khi điều kiện môi trường đảm bảo. Không được tháo sàn trước khi có lắp đặt thiết bị hay vật cố định.
 - Tất cả vật tư, thiết bị và công cụ sử dụng trên cao phải được cố định chống rơi hay bị cuốn theo gió khi không sử dụng.
 - Tất cả công nhân làm việc ở độ cao hơn 2m bắt buộc phải mang dây đai chống rơi.

7.18.11 Công tác tháo dỡ

- Người có chuyên môn sẽ thực hiện khảo sát kỹ thuật và lên kế hoạch tháo dỡ để xác định các điều kiện về cấu trúc, vị trí của các thiết bị hiện tại, cách thức bảo vệ và cách ly, cách thức tháo dỡ hay lắp đặt lại các thiết bị đó và xác định trình tự tháo dỡ an toàn.
- Công việc chỉ được bắt đầu sau khi đã hoàn tất công tác phân tích và đánh giá rủi ro (JSA/RA) và đã thông báo cho tất cả những người liên quan có thể bị tác động bởi các hoạt động trong kế hoạch tháo dỡ.
- Tuy nhiên, trong dự án này công tác tháo dỡ chỉ liên quan đến việc cắt đàu ống nén chỉ đòi hỏi thực hành an toàn cho công tác cắt bê tông.

7.18.12 Phòng cháy chữa cháy

- Văn phòng, tiện ích, chỗ ở, kho lưu trữ, khu vực đặt để hay các tiện ích tạm thời bất kỳ khi dựng lên phải hợp lý.
- FDC sẽ cung cấp và duy trì bình chữa cháy cho khu vực văn phòng và cái khác cho khu vực tác nghiệp hàn cắt.
- Tất cả các thiết bị như cầu tháp, máy hàn,... sẽ có bình chữa cháy chuyên dụng phù hợp. Tất cả bình chữa cháy phải do công ty đã được chứng nhận kiểm định hàng năm và phải phù hợp với các tiêu chuẩn phòng cháy chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền.

- Các bình chữa cháy sẽ được FDC kiểm tra hàng tháng xem có biến đổi gì không và lưu các báo cáo kiểm định.

7.18.13 Biển báo và Rào chắn

- Dựng biển báo, biển hiệu hay rào chắn cần thiết để chỉ dẫn nhân viên về những điều nguy hiểm rủi ro trong khu vực làm việc. Biển hiệu và cảnh báo sẽ dùng ngôn ngữ tiếng Anh và tiếng Việt và/hoặc dùng hình ảnh để cảnh báo nguy hiểm.
- Hàng rào được dựng kiên cố chịu được thời tiết khắc nghiệt và không ảnh hưởng đến việc lưu thông trên công trường.
- Rào chắn cần thiết cho việc đào đất, công tác lợp mái, làm việc trên cao và các khu vực tương tự. Nắp đậy hay rào chắn (rào chắn có tấm chắn, lưới an toàn) phải được đặt ở tất cả các lỗ thông tầng.
- Tất cả các lỗ thông tầng hay sàn ở vận thang phải có nắp che đậy hay rào chắn tức thời.

7.18.14 Giữ gìn vệ sinh nơi làm việc

- Một nơi làm việc sạch sẽ giúp mọi người an toàn hơn khi làm việc trên công trường, do đó mọi người phải có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh nơi làm việc và các khu vực khác trên công trường bằng cách:
 - Thường xuyên loại bỏ rác ra khỏi công trường
 - Sắp xếp và lưu trữ vật tư gọn gàng, ngăn nắp vào khu vực quy định
 - Giữ lối đi, bậc thang và đường vào thoáng đãng
 - Không đặt để vật tư dễ cháy, nổ gần nguồn lửa ở nơi làm việc
 - Nhỏ bỏ đinh cùn sót lại
 - Giữ khu vực vệ sinh sạch sẽ

7.18.15 Thủ tục cho phép làm việc

- Xem Quy trình cấp phép công tác: QT-AT-02.

7.18.16 Thủ tục về xử phạt

- Xem Quy định thưởng phạt việc không tuân thủ hệ thống HSSE của công ty FDC

7.18.17 Kiểm định máy móc thiết bị trên công trường

- Các cầu tháp, cầu bánh hơi, bánh xích, thiết bị nâng (vận thăng), các loại máy đào đất, dây cáp, sàn treo (nôi, dàn gondolas ...), các loại xe cơ giới làm việc trong công trường đều phải được kiểm định bởi các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam
- Các phụ kiện kèm theo chỉ cần có chứng chỉ xuất xứ hàng hóa và các dụng cụ phục vụ thi công chỉ cần BCH công trường đồng ý (bao gồm : sàn thao tác chất vật tư, v.v). Nó phải được thiết kế đúng và đầy đủ nên thực hiện thử tải của nó, tải trọng an toàn / công suất phải được kỹ sư chuyên nghành thiết kế trước khi sử dụng.

8. QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG VÀ RÁC THẢI

8.1 Đánh giá nguy cơ tác hại trên công trường

| Nguyên nhân | Hậu quả | Biện pháp giảm thiểu tác động |
|-------------------------|---|---|
| Bụi | Tác động đến sức khoẻ Gây bệnh phổi | <ul style="list-style-type: none"> Luôn giữ khu vực làm việc sạch sẽ Có thể sử dụng nước tưới rửa khu vực làm việc Che chắn khu vực làm việc Cung cấp khẩu trang |
| Ánh sáng | Tác động đến sức khoẻ Có thể bị hoa mắt | <ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra độ sáng ở khu vực làm việc Thay đèn bị hỏng Lắp đèn ở khu vực làm việc tối |
| Rác và hóa chất độc hại | Tác động đến sức khoẻ Gây mùi khó chịu | <ul style="list-style-type: none"> Bố trí thùng rác và kho chứa riêng biệt Thu nhặt rác hàng ngày Đem rác trong công trường ra khu vực xử lý rác địa phương Có công nhân vệ sinh tại công trường |
| Tiếng ồn và rung động | Tác động đến sức khoẻ Ảnh hưởng sinh hoạt xung quanh | <ul style="list-style-type: none"> Hạn chế thi công vào giờ nghỉ ngoại Che chắn + điều phối thiết bị cơ giới hợp lý Trang bị thiết bị bảo hộ cá nhân chống ồn Kiểm tra tiếng ồn tại nơi làm việc (dưới 85 db) |
| Nước, rác thải | Tác động đến sức khoẻ Ảnh hưởng đến người, động vật, thực vật. | <ul style="list-style-type: none"> Bố trí người dọn vệ sinh trên công trường. Luôn kiểm tra nguồn nước thải từ công trường ra ngoài |
| Xăng dầu | Ảnh hưởng đến thảm thực vật Thảm thực vật chết | <ul style="list-style-type: none"> Có khu vực riêng cho tất cả các thiết bị. Kiểm tra rò rỉ xăng, dầu Nên có một lớp lót khi thay thế các trang thiết bị. |

8.2 Kế Hoạch Thông Tin:

- Khi mỗi một nhà thầu phụ vào công trường, Quản lý công trường sẽ cung cấp cho họ một bản sao Kế hoạch HSSE và yêu cầu họ tham gia tuần tra một vòng công trường để thấy được công tác thực hiện quản lý chất thải trên công trường.
- FDC sẽ đảm bảo đội ngũ nhân viên của nhà thầu phụ của mình tuân thủ Kế hoạch quản lý rác thải bằng cách đưa những điều khoản bắt buộc của mình thêm vào các điều khoản trong hợp đồng thầu phụ.
- Tất cả các thùng và vật dụng chứa rác sẽ được dán nhãn rõ ràng.

8.3 Kế hoạch thực hiện

- Trên công trường/ Trước khi xây dựng
 - Sử dụng lại tất cả các vật liệu xây dựng còn dùng được trên công trường.
 - Đưa vật liệu vào một trong các kho tái sử dụng trong công trường.
 - Làm việc với nhà thầu phụ để hạn chế rác thải.

- Yêu cầu nhà thầu phụ tái sử dụng hoặc tái chế vật tư của họ.
- Yêu cầu các nhà cung cấp khi giao hàng sử dụng các pa-lét và công-ten-nơ trả lại được, đồng thời yêu cầu họ lấy lại công-ten-nơ rỗng khi giao hàng mới.
- Thiết lập khu vực cắt gỗ, gia công thép và các vật tư khác. Đảm bảo các đội nhóm sử dụng tất cả các vật tư còn sử dụng được trước khi cắt cái mới.
- Giữ vật tư trong các kho để bảo vệ chống lại ảnh hưởng của thời tiết và các hư hại khác.
- Đánh giá lại công tác dự trù vật tư đảm bảo đúng số lượng vật tư được giao đến công trình.
- Kế hoạch quản lý HSSE cho dự án được viết bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Trong trường hợp có mâu thuẫn giữa hai ngôn ngữ, tiếng Việt sẽ được ưu tiên hơn

9. PHÚC LỢI VÀ HỆ THỐNG BẢO VỆ SỨC KHỎE

- Tất cả nhân viên và công nhân được khám sức khoẻ định kỳ thường xuyên theo luật định và theo chính sách bảo hiểm cho công nhân.
- FDC sẽ thiết lập và duy trì các điều khoản căn bản về vệ sinh cho tất cả nhân viên tại các nơi làm việc cụ thể như sau:
 - Tất cả nhân viên sẽ phải giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ và không được tắm rửa, uống hay sử dụng nước từ các nguồn không rõ nguồn gốc.
 - Bình chứa nước uống phải được giữ gìn sạch sẽ và cọ rửa thường xuyên; đồng thời phải được ký hiệu rõ ràng và không được dùng cho các mục đích khác.
 - Nghiêm cấm đi vệ sinh không đúng nơi quy định.
 - FDC sẽ dựng nhà vệ sinh trên công trường với số lượng phù hợp và đảm bảo các nhà vệ sinh được cọ rửa hàng ngày và thường xuyên.

10. KIỂM SOÁT CÁC CHẤT GÂY NGUY HIỂM CHO SỨC KHỎE

- Các vật tư hay hoá chất độc thường được xem như chất độc có thể gây bệnh mãn tính hay kinh niên, thậm chí có thể gây tử vong. Tiếp xúc với các chất này có thể thông qua đường hô hấp hay tiếp xúc trực tiếp. Mức độ nguy hiểm tuỳ thuộc vào mức độ tiếp xúc.
- Một khi rủi ro về các loại hoá chất hay vật tư cụ thể đã được xác định, phải tiến hành kế hoạch phòng ngừa để ngăn việc tiếp xúc và đề cập đến các trường hợp khẩn cấp.
- Công tác phòng ngừa có thể bao gồm việc loại bỏ rủi ro bằng cách không sử dụng chất gây nguy hiểm hay thay thế bằng các chất an toàn hơn.
- Yêu cầu nhân viên tránh xa vùng nguy hiểm để ngăn việc tiếp xúc hay dựng hàng rào bảo vệ chống tiếp xúc trực tiếp. Kế hoạch khẩn cấp bao gồm kế hoạch hành động về việc báo cáo, chứa hay loại bỏ các hoá chất tràn.
- Xem lại Bảng dữ liệu an toàn về các hoá chất cụ thể (MSDS) mô tả các rủi ro về sức khoẻ và thể chất trước khi sử dụng.
- Chất thải nguy hiểm đòi hỏi việc vận chuyển, lưu trữ và loại bỏ chuyên biệt tuỳ thuộc vào các yêu cầu đặc biệt. Phải nộp các chi tiết về các rủi ro liên quan, cách tiến hành phòng ngừa và sắp xếp phù hợp cho việc vận chuyển, lưu trữ và loại bỏ chất thải 14 ngày trước khi bắt đầu hành động.
- Chất dễ cháy phải được lưu trữ trong các công-ten-nơ kim loại được đặt ở các vị trí an toàn và dễ nhìn thấy. Chất thải nguy hiểm bao gồm amiang, chất thông thám, sơn, nhựa rải đường,...) phải được lưu trữ, dán nhãn xác định và vận chuyển sử dụng phù hợp với các quy định hiện hành.

